

Bản án số: 89/2023/HS-PT

Ngày: 17-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Trần Văn Quán

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn C Chín do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn Chín C, tên gọi khác: N, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số A ấp D, xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé N1; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo:

- Phan Thanh T1, sinh năm 1984, tại tỉnh Bến Tre; Nơi thường trú: Ấp D, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh N2 và bà Bùi Thị Mỹ H; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc P, có 02 con, sinh năm 2014 và năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Thị Đ, tên gọi khác: Mười L, sinh năm 1956, tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Bán vé số;

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà Giang Thị T3 (đã chết); Bản thân có chồng tên Trần Văn T4 (đã chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 06/2008/HSST, ngày 17/3/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Tp . xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Huỳnh Kim T5, sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Ấp D, xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T6 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ1; Bản thân có chồng tên Trần Tấn Q, có 02 con, sinh năm 1998 và năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Ngô Văn H1, Lê Văn K, Lê Văn Sơn H2, Hồ Thị Kim N3, Võ Thị H3.

- *Người làm chứng:* Ngô Hoàng A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, Ngô Văn H1 điện thoại rủ Lê Văn K, Lê Văn Chín C, Lê Văn S H2 đến chơi tại nhà của Phạm Minh T7 trong khu dân cư T thuộc Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An do H1 thuê của T7 trước đó để tổ chức đánh bạc, tất cả đồng ý. Sau đó, H1 phân công cho nhiệm vụ từng người, H1 chịu trách nhiệm lôi kéo các con bạc đến tham gia, giữ vai trò điều hành và quản lý sòng bạc, H2 nhiệm vụ cảnh giới và giữ xe, K và C nhiệm vụ lấy tiền xâu. Tham gia đánh bạc gồm: Võ Thị H3 là người đã tái phạm, chưa được xóa án tích, Ngô Văn P1, Phạm Minh T7, Phan Thanh T1, Hồ Thị Kim N3, Trần Thị B, Nguyễn Thị Đ và Huỳnh Kim T5 đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào ba lá thắng thua bằng tiền, trong đó có T5 ké tụ của P1, Đ ké tụ của T1. Mỗi người làm cái một ván xoay vòng, ai không làm cái thì qua vòng, số tiền đánh bạc đặt mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, tụ cái thắng nhiều thì xâu cho K và C 200.000 đồng, tụ cái thắng ít thì xâu cho K và Chín 100.000 đồng, các tụ tham gia đặt nếu thắng liền ba ván thì xâu 50.000 đồng, đến cuối ngày thì đem lại số tiền xâu được giao cho H1. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, cùng ngày, Công an xã L đến bắt quả tang thu giữ tang vật tại chiếu bạc gồm: 10 bộ bài tây, 01 (một) tấm chiếu lác; 02 (hai) bóng đèn led màu trắng; 05 (mét) dây điện màu đỏ, số tiền trên chiếu bạc 200.000 đồng; Số tiền 11.200.000 đồng trên người các đối tượng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Long An xác định tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 11.500.000 đồng. Cụ thể như sau:

1/ Phan Thanh T1 đem theo số tiền 6.000.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc, kết quả thua 1.950.000 đồng.

2/ Hồ Thị Kim N3 đem theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc, kết quả thua 1.350.000 đồng.

3/ Nguyễn Thị Đ đem theo số tiền 1.000.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng vào việc đánh bạc, kết quả thua 100.000 đồng.

4/ Huỳnh Kim T5 đem theo số tiền 800.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng vào việc đánh bạc, kết quả thua 400.000 đồng.

5/ Võ Thị H3 đem theo số tiền 800.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng vào việc đánh bạc, kết quả thua 200.000 đồng.

6/ Phạm Minh T7 đem theo số tiền 700.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc, kết quả thua 400.000 đồng.

7/ Trần Thị B đem theo số tiền 2.400.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, kết quả huê vốn.

Ngoài ra, qua điều tra các bị cáo T1, Đ và T5 còn khai nhận trước đó có đến tại chòi tôm tham gia đánh bạc do Ngô Văn H1 đứng ra tổ chức cụ thể: Vào ngày 07/12/2021, T1 tham gia đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng, kết quả thua hết và ngày 10/12/2021, tham gia đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, kết quả thua hết. Vào ngày 07/12/2021, T5 tham gia số tiền 200.000 đồng, kết quả thua hết và ngày 10/12/2021, tham gia đánh bạc số tiền 200.000 đồng, kết quả thua hết. Vào ngày 10/12/2021, Đ tham gia đánh bạc số tiền 100.000 đồng, kết quả thua hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H1, Lê Văn K, Lê Văn Chín C và Lê Văn S H2 cùng phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T1, Hồ Thị Kim N3, Nguyễn Thị Đ, Huỳnh Kim T5 và Võ Thị H3 cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Văn H1 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/9/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (27/4/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Sơn H2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lê Văn C Chín 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Thị H3 03 (ba) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Buộc Võ Thị H3 phải chấp hành hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2022/HSST, ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Tp . xử phạt bị cáo H3 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Buộc Võ Thị H3 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Thanh T1 số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Hồ Thị Kim N3 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt: Huỳnh Kim T5 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 05/5/2023, bị cáo Lê Văn Chín C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Văn Chín C thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Các bị cáo Phan Thanh T1, Nguyễn Thị Đ, Huỳnh Kim T5 thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo không kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Lê Văn Chín C trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Văn Chín C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi của các bị cáo Phan Thanh T1, Nguyễn Thị Đ, Huỳnh Kim T5 đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn Chín C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động nộp lại 600.000 đồng tiền tiêu là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Văn C Chín 01 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn Chín C: Bị cáo kháng cáo có cung cấp bản thân có tham gia lực lượng quân đội, mẹ bị bệnh là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Lê Văn Chín C là người thực hiện nhiệm vụ lấy tiền tiêu, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Nhận thấy, bị cáo phạm tội có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt nên không thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn được nữa. Ngoài ra, mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nhưng xét thấy bị cáo tham gia việc tổ chức đánh bạc gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên không thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo hưởng án treo.

Đối với hành vi “Đánh bạc” của Phan Thanh T1, Huỳnh Kim T5 và Nguyễn Thị Đ vào các ngày 07/12/2021, 10/12/2021 chỉ có lời khai của T1, T5 và Đ, hiện chưa xác định được các đối tượng tham gia đánh bạc. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C không xem xét khởi tố là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Chín C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Lê Văn C Chín trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng đầu tháng 12/2021 đến ngày 15/12/2021, tại chòi tôm của Phạm Minh T7 do Ngô Văn H1 thuê, H1 rủ K, C và H2 cùng nhau đứng ra tổ chức, rủ rê lôi kéo các con bạc đến tham gia sát phạt để thu tiền xấu. Cụ thể H1 chịu trách nhiệm lôi kéo các con bạc đến tham gia, giữ vai trò điều hành và quản lý sòng bạc và H1 phân công H2 nhiệm vụ canh giới và giữ xe, K và C nhiệm vụ lấy tiền xấu.

Vào lúc 13 giờ 00 phút, ngày 15/12/2021 công an xã L, huyện C bắt quả tang: Võ Thị H3, Ngô Văn P1, Phạm Minh T7, Phan Thanh T1, Hồ Thị Kim N3, Trần Thị B, Nguyễn Thị Đ và Huỳnh Kim T5 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào ba lá thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 11.700.000 đồng (Trong đó: 200.000 đồng trên chiếu bạc và 11.500.000 đồng thu giữ trong người các đối tượng).

[3] Hành vi của bị cáo Lê Văn Chín C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi của các bị cáo Phan Thanh T1, Nguyễn Thị Đ, Huỳnh Kim T5 đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động nộp lại 600.000 đồng tiền xâu là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Lê Văn Chín C kháng cáo có cung cấp bản thân có tham gia lực lượng quân đội, mẹ bị bệnh là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Nhận thấy, bị cáo Lê Văn Chín C là người thực hiện nhiệm vụ lấy tiền xâu của các con bạc, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú nhưng xét thấy bị cáo tham gia việc tổ chức đánh bạc là gây mất an ninh trật tự tại địa phương, việc cho bị cáo hưởng án treo gây ảnh hưởng đến tình hình phòng chống tội phạm tại địa phương nên không có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Đối với hành vi “Đánh bạc” của Phan Thanh T1, Huỳnh Kim T5 và Nguyễn Thị Đ vào các ngày 07/12/2021, 10/12/2021, nhưng không đủ căn cứ xác định các đối tượng tham gia, số tiền tham gia đánh bạc nên cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Văn Chín C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Chí C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C Chí phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C Chí 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Văn Chí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh